3 经理对我印象不错

一、听 力

第一部分 03-1

第 1–5 题：判断对错。**并解释**

例如：我想去办个信用卡，今天下午你有时间吗？陪我去一趟银行？

★ 他打算下午去银行。 (√)

现在我很少看电视，其中一个原因是，广告太多了，不管什么时间，也不管什么节目，只要你打开电视，总能看到那么多的广告，浪费我的时间。

★ 他喜欢看电视广告。 (×)

1. ★ 他在等面试通知。 ( )

2. ★ 小林正在找工作。 ( )

3. ★ 面试时必须准时到。 ( )

4. ★ 他去过很多国家。 ( )

5. ★马经理告诉大家他很满意。 ( )

www.nhantriviet.com/GiaoTrinhChuanHSK

LIVEWORKSHEETS

第二部分 03-2

第 6–12 题：请选出正确答案。**并解释**

例如：女：该加油了，去机场的路上有加油站吗？

男：有，你放心吧。

问：男的主要是什么意思？

A 去机场　B 快到了　C 油是满的　D 有加油站 √

6. A 明天上午　B 明天下午　C 后天上午　D 后天下午

7. A 买衣服　B 招聘人　C 约会　D 聚会

8. A 长得很帅　B 不太认真　C 专业不对　D 符合要求

9. A 有信心　B 有能力　C 很紧张　D 不诚实

10. A 时间变了　B 地方变了　C 不举行了　D 马经理不参加了

11. A 王律师　B 方律师　C 王老师　D 方老师

12. A 能力差　B 不认真　C 不诚实　D 没热情

www.nhantriviet.com/GiaoTrinhChuanHSK

LIVEWORKSHEETS

第三部分 03-3

第 13–22 题：请选出正确答案。**并解释**

例如：男：把这个材料复印 5 份，一会儿拿到会议室发给大家。

女：好的。会议是下午三点吗？

男：改了。三点半，推迟了半个小时。

女：好，602 会议室没变吧？

男：对，没变。

问：会议几点开始？

A 两点　　B 3 点　　C 15：30 √　　D 18：00

13. A 还没毕业　　B 不想上班　　C 找到工作了　　D 九月七号上班

14. A 去约会了　　B 去面试了　　C 去吃饭了　　D 去看病了

15. A 可爱　　B 漂亮　　C 客气　　D 认真

16. A 还没准备　　B 准备好了　　C 小张负责　　D 经理负责

17. A 有约会　　B 要去面试　　C 要去招聘会　　D 要参加聚会

18. A 人不多　　B 变化大　　C 工作机会多　　D 环境不错

19. A 找人帮忙　　B 马上去做　　C 先想清楚　　D 必须办成

20. A 要学会说“不”　　B 要努力工作　　C 要帮助朋友　　D 做事情要认真

21. A 总是对的　　B 不容易改变　　C 不重要　　D 样子最重要

22. A 爱情　　B 生活　　C 同事关系　　D 第一印象

www.nhantriviet.com/GiaoTrinhChuanHSK

LIVEWORKSHEETS

二、阅 读

第一部分

第 23–26 题：选词填空。

A 能力　B 通知　C 留　D 坚持　E 首先

例如：她每天都（ D ）走路上下班，所以身体一直很不错。

23. 那位女服务员给我们（　　）下了很深的印象。

24. 不管别人怎么说，（　　）你要对自己有信心。

25. 会议改到明天下午两点半开，你去（　　）一下班里的其他人。

26. 一个人（　　）的提高，需要长时间的学习。

www.nhantriviet.com/GiaoTrinhChuanHSK

LIVEWORKSHEETS

第 27–30 题：选词填空。

A 安排　B 准时　C 温度　D 挺　E 正式

例如：A：今天真冷啊，好像白天最高（ C ）才 2°C。
B：刚才电视里说明天更冷。

27. A：你来得真够（　　）的，正好 8 点。
B：这就好，我还以为迟到了。

28. A：最近怎么穿得这么（　　）？
B：我现在开始上班了，这是公司的要求。

29. A：希望我们的工作能让您满意。
B：我非常满意，一切都（　　）得很好，谢谢你们。

30. A：这个手机好用吗？
B：（　　）好的，就像电视上说的“用过的都说好，没用过的都在找”。

www.nhatrivietcom/GiaoTrinhChuanHSK

LIVEWORKSHEETS

第二部分

第 31–34 题：排列顺序。

例如：A 可是今天起晚了
B 平时我骑自行车上下班
C 所以就打车来公司　　B A C

31. A 时间太长也会影响健康
B 医生说，午饭后不要马上睡午觉
C 另外，午睡的时间不要过长　　_____

32. A 不管在外面的世界遇到什么困难
B 家都是我们心中最幸福的地方
C 因为我们总是能够在家里找到爱　　_____

33. A 我觉得他这个人挺不错的
B 这一点是他受大家欢迎的主要原因
C 首先是他非常愿意帮助人　　_____

34. A 首先，你要学好你的法律专业
B 你想以后当一名律师吗
C 其次，你要有一个好的身体　　_____

www.nhantriviet.com/GiaoTrinhChuanHSK

LIVEWORKSHEETS

第三部分

第 35–43 题：翻译成中文

Cậu thanh niên đến ứng tuyển sáng nay học luật, kết quả bài thi viết rất tốt. Qua phỏng vấn, tôi thấy tính cách của cậu ấy cũng ổn, tôi nghĩ cậu ấy rất phù hợp với công việc này.

Khi đi phỏng vấn, nhất định phải cố gắng đừng quá lo lắng. Lúc trả lời câu hỏi đừng nói nhanh quá, cũng đừng nói quá nhỏ, đừng để sự căng thẳng ảnh hưởng đến bản thân mình.

Nghe nói sáng thứ Bảy này lúc 8 giờ có hội chợ việc làm tại nhà thi đấu của trường mình đấy. Lần này có khoảng 1000 cơ hội việc làm, chúng mình cùng đi xem thử đi

Tiểu Cao, mình/anh xem kỹ rồi, yêu cầu tuyển dụng lần này tuy cao nhưng em đều đáp ứng đủ các điều kiện đó, em nên đi thử xem sao.

Thưa Viện trưởng, hôm qua tôi đã trao đổi qua điện thoại với cậu ấy. Tôi cảm thấy cậu ấy rất sẵn lòng về làm việc tại bệnh viện chúng ta, nhưng phải đến tháng sau mới về nước. Vì vậy, tôi dự định đợi cậu ấy về rồi sẽ hẹn lịch để cậu ấy đến gặp Viện trưởng ạ.

www.nhantriviet.com/GiaoTrinhChuanHSK

LIVEWORKSHEETS

Có những người thích thay đổi công việc liên tục, họ luôn cho rằng công việc mới chắc chắn sẽ tốt hơn hiện tại. Thực tế, thông thường phải mất một năm mới có thể thích nghi với một công việc mới. Vì vậy, nhảy việc thường xuyên chưa chắc đã tốt, nỗ lực làm tốt nhất công việc hiện tại mới là lựa chọn đúng đắn.

Cuốn sách 'Cha giàu Cha nghèo' 《富爸爸，穷爸爸》kể về một câu chuyện: Bố của 'tôi' không có tiền, là một người cha nghèo; còn bố của bạn tôi là một người cha giàu, rất có điều kiện. Hai người cha có cách nhìn hoàn toàn khác nhau về tiền bạc, điều này khiến 'tôi' bắt đầu hứng thú với nó. Cuối cùng, 'tôi' đã tiếp nhận quan điểm của bố người bạn, cũng chính là 'Cha giàu' trong sách: Con người không nên làm việc vì tiền, mà hãy để tiền làm việc cho mình.

www.nhantriviet.com/GiaoTrinhChuanHSK

LIVEWORKSHEETS

三、书 写

第一部分

第 44–48 题：完成句子。

例如：那座桥　800 年的　历史　有　了

那座桥有 800 年的历史了。

44. 通知　大家　高校长让我　下午两点开会

45. 改变　第一印象　很　一般　难

46. 两名服务员　招聘　楼下的　要　超市

47. 安排　时间　得　紧张　很

48. 印象　那位司机　很深的　给我　留下了

www.nhantriviet.com/GiaoTrinhChuanHSK

LIVEWORKSHEETS

第二部分

第 49–50 题：看图，用词造句。

例如： 乒乓球　　她很喜欢打乒乓球。

49. 安排

50. 准时

www.nhantriviet.com/GiaoTrinhChuanHSK

LIVEWORKSHEETS